

Số: 30 /2018/QĐST- HNGĐ

Ninh bình, ngày 12 tháng 02 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 70/2018/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 01 năm 2018, giữa:

- Chị **Phạm Thị T**

NĐKHKT: Ngõ 03, đường Đ, phố 7, phường V, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

Chỗ ở hiện nay: Số 1A, đường H, phố S, phường B, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

- Anh **Đình Công C**

NĐKHKT: Ngõ 03, đường Đ, phố 7, phường V, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

Chỗ ở hiện nay: Số nhà 9B, ngõ 10, đường K, phường T, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

- Căn cứ vào các Điều 147; 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82; 83; 84 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào Điều 27 nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH 14 về án phí, lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05/02/2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05/02/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị T và anh Đình Công Cương.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1, Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị T và anh Đinh Công C thỏa thuận thuận tình ly hôn.

2.2, Việc nuôi con chung: Giao cháu Đinh Uyên N sinh ngày 16/11/2013 cho chị Phạm Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, anh C không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Khi cần thiết có thể làm đơn xin thay đổi quyền nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

2.3, Về tài sản chung : Chị T và anh C không có tài sản chung, không đề nghị Tòa án giải quyết.

2.4, Về công nợ chung: Chị T và anh C không có công nợ chung không đề nghị Tòa án giải quyết.

2.5, Về án phí ly hôn: Chị Phạm Thị T tự nguyện nộp toàn bộ án phí thuận tình ly hôn là 150.000 đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Số tiền này được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng chẵn) mà chị T đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí Tòa án số 0000880 ngày 16/01/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Ninh Bình. Hoàn lại cho chị Phạm Thị T 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND. TPNB;
- Chi cục THA TPNB;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn./

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Phạm Viết Hoàng